

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 23-7-2021

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

Bà Nguyễn Thị Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 40/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021 về việc xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 155/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đinh Xuân Ch, sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ dân phố số 7, đường Vạn Hương, quận ĐS, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt;

Bị đơn: Chị Đào Thị O, sinh năm 1979; nơi ĐKHKT: Tổ dân phố số 7, đường Vạn Hương, quận ĐS, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Hàn Quốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai nguyên đơn anh Đinh Xuân Ch trình bày:

Anh Đinh Xuân Ch và chị Đào Thị O kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Vạn Hương, quận ĐS, thành phố Hải Phòng vào ngày 28 tháng 6 năm 2010. Sau khi kết hôn anh chị sống tại tổ dân phố 7, phường Vạn Hương, quận ĐS, thành phố Hải Phòng. Trong thời gian chung sống, vài năm gần đây anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn tình cảm. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, bất đồng với nhau trong kinh tế, trong cách nuôi dạy con cái, vợ chồng thiếu sự quan tâm, chia sẻ với nhau trong cuộc sống. Mặc dù, vợ chồng đã nhiều lần cố gắng khắc phục, hai bên gia đình khuyên giải nhưng không thành. Khoảng năm 2019 chị O đi Hàn Quốc lao động mà không bàn bạc gì với anh Ch. Từ khi chị O sang Hàn Quốc đến nay, vợ chồng không còn liên lạc, quan tâm gì đến nhau. Anh Ch không biết địa chỉ cụ thể của chị O ở Hàn Quốc. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh Ch đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị O.

Về con chung: Anh Đinh Xuân Ch và chị Đào Thị O có 02 con chung là Đinh Thị Phương Thảo, sinh ngày 07 tháng 02 năm 2007 và Đinh Xuân Hải Lâm, sinh ngày 30 tháng 4 năm 2013. Khi ly hôn, anh Ch nhận nuôi cả hai cháu. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Đinh Xuân Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về địa chỉ nơi cư trú hiện nay của chị Đào Thị O: Chị O có đăng ký hộ khẩu tại phường Vạn Hương, quận ĐS, thành phố Hải Phòng, ở cùng anh Đinh Xuân Ch. Anh Ch cho biết hiện chị O đang làm việc ở Hàn Quốc, anh Ch không biết địa chỉ cụ thể của chị O vì chị O không liên lạc với anh. Chị O đi sang Hàn Quốc từ năm 2019, từ đó chưa trở về Việt Nam. Chị O có liên lạc với bố mẹ chị O qua điện thoại và mạng xã hội.

Trong biên bản lấy lời khai của ông Đào Văn Sơn - bố đẻ của chị Đào Thị O trình bày:

Ông Sơn là bố đẻ của chị O. Anh Ch và chị O kết hôn do tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Vạn Hương năm 201. Sau khi kết hôn anh chị sống ở nhà anh Ch. Quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc. Tuy nhiên, thời gian gần đây hai anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Hai bên gia đình đã khuyên giải nhưng không thành. Hơn 01 năm trước, chị O đã đi sang Hàn Quốc làm ăn. Sau khi chị O sang Hàn Quốc, chị có liên lạc, gọi điện về gia đình hoặc liên lạc qua mạng xã hội. Tuy nhiên, chị O không nói cho ông bà viết địa chỉ cụ thể của chị ở đâu. Ông có trao đổi với cháu về việc chồng chị là anh Ch xin ly hôn và thông báo về việc Tòa án đã thụ lý vụ án, tuy nhiên chị O không có ý kiến gì. Nay vợ chồng anh Ch chị O mỗi người một nơi, không có sự gắn kết, nên ông đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Ch và chị O được ly hôn.

Về con chung: Anh Đinh Xuân Ch và chị Đào Thị O có 02 con chung là Đinh Thị Phương Thảo, sinh ngày 07/02/2007 và Đinh Xuân Hải Lâm, sinh ngày 30/4/2013. Khi ly hôn, đề nghị Tòa án giao hai cháu cho anh Ch nuôi

dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh Ch và chị O tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Ch và chị O tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về địa chỉ nơi cư trú của chị O: Chị O đi Hàn Quốc lao động từ năm 2019. Sau khi chị O sang Hàn Quốc, chị có liên lạc, gọi điện về gia đình hoặc liên lạc qua mạng xã hội. Tuy nhiên, chị O không nói cho ông bà viết địa chỉ cụ thể của chị ở đâu. Chị O đã biết việc anh Ch xin ly hôn với chị, còn các văn bản tố tụng của Tòa án, ông đã nhận và đã thông báo cho chị O đầy đủ. Địa chỉ cuối cùng trước khi chị O trước khi đi Hàn Quốc đi Hàn Quốc là tổ dân phố 7, đường Vạn Hương, quận ĐS, thành phố Hải Phòng.

Xác minh tại Ch quyền địa phương: Chị Đào Thị O, sinh năm 1979 có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố 7, phường Vạn Hương, quận ĐS, thành phố Hải Phòng. Hiện nay chị O không có mặt tại địa phương. Công an phường Vạn Hương cung cấp thông tin hiện nay chị O đang ở Hàn Quốc. Công an phường không biết rõ địa chỉ cụ thể của chị O ở bên Hàn Quốc.

Xác minh tại Cục Quản lý Xuất nhập cảnh thể hiện chị O có 13 lần xuất nhập cảnh, xuất cảnh gần nhất là ngày 25/7/2019, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước.

Do không tổng đạt được các văn bản tố tụng trực tiếp, Tòa án đã giao cho đại diện gia đình và Ch quyền địa phương nhận đồng thời niêm yết tại tổ dân phố, tại UBND phường nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú cuối cùng của bị đơn.

Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Đinh Xuân Ch vắng mặt nhưng có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn chị Đào Thị O đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Đào Thị O vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Mâu thuẫn giữa anh Đinh Xuân Ch và chị Đào Thị O đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Ch. Về con chung: Giao 02 con chung là Đinh Thị Phương Thảo, sinh ngày 07 tháng 02 năm 2007 và Đinh Xuân Hải Lâm,

sinh ngày 30 tháng 4 năm 2013 cho anh Đinh Xuân Ch nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh Ch không yêu cầu nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Anh Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết. Anh Ch phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh Đinh Xuân Ch và chị Đào Thị O kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày 28/6/2010. Anh Đinh Văn Ch có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, đây là vụ án tranh chấp về ly hôn. Chị Đào Thị O hiện đang cư trú tại nước ngoài. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 469, Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của bị đơn: Chị Đào Thị O vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ, niêm yết các văn bản tố tụng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là chị Đào Thị O.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Lời khai của anh Đinh Xuân Ch thống nhất với lời khai của đại diện gia đình về thời gian kết hôn, về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Do đó, có cơ sở xác định cuộc sống chung giữa anh Đinh Xuân Ch và chị Đào Thị O có mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm, lối sống. Từ năm 2019, chị Đào Thị O sang Hàn Quốc làm việc, sinh sống từ đó đến nay không về. Hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Nay anh Ch xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên đã ly thân không ai còn quan tâm đến ai cả về tình cảm cũng như kinh tế, do khoảng cách địa lý xa xôi khó có khả năng hàn gắn, đoàn tụ. Như vậy việc anh Ch xin ly hôn là hoàn toàn Ch đáng. Xét, quan hệ hôn nhân giữa hai bên đã thực sự không còn yêu thương nhau, cuộc sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của anh Ch, cho anh Ch được ly hôn chị Đào Thị O.

[4] Về con chung: Anh Đinh Xuân Ch và chị Đào Thị O có 02 con chung là Đinh Thị Phương Thảo, sinh ngày 07/02/2007 và Đinh Xuân Hải Lâm, sinh ngày 30/4/2013. Khi ly hôn, anh Ch đề nghị Tòa án giao hai cháu cho anh Ch nuôi dưỡng là phù hợp vì hai cháu đã ở với anh Ch từ bé cho đến nay, hiện chị O không ở Việt Nam nên cần tiếp tục giao hai con cho anh Ch nuôi dưỡng. Về

nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Anh Đinh Xuân Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không cần xem xét giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đinh Xuân Ch là nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 273, Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đinh Xuân Ch:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Xuân Ch được ly hôn với chị Đào Thị O.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Đinh Thị Phương Thảo, sinh ngày 07 tháng 02 năm 2007 và Đinh Xuân Hải Lâm, sinh ngày 30 tháng 4 năm 2013 cho anh Đinh Xuân Ch trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Đinh Xuân Ch không yêu cầu chị O phải cấp dưỡng nuôi con, và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Anh Đinh Xuân Ch và chị Đào Thị O không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đinh Xuân Ch phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0018814 ngày 02 tháng 4 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Đinh Xuân Ch đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Anh Đinh Xuân Ch được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Chị Phạm Thị O được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi Cục THADS H. Thủy Nguyên;
- UBND xã Gia Minh, H. Thủy Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Thị Thúy Hà